

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỐI CAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3681 /VKSTC-V10  
V/v Báo cáo rà soát, đánh giá tiêu chí  
kết quả công tác kháng nghị của Ngành

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2023

Kính gửi:

- Vụ trưởng Vụ 9, Vụ 10 VKSND tối cao;
- Viện trưởng VKSND cấp cao 1, 2, 3;
- Viện trưởng VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tại Mục 3 Thông báo số 145/TB-VKSTC ngày 11/7/2023 của Văn phòng VKSND tối cao về ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao tại Hội nghị Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2023 của ngành Kiểm sát nhân dân, Vụ 10 có nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với Vụ 9 và Vụ 16 nghiên cứu, xây dựng tiêu chí đánh giá kết quả công tác kháng nghị trong lĩnh vực kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao, VKSND tối cao yêu cầu các đồng chí Vụ trưởng, Viện trưởng chỉ đạo đơn vị tổ chức rà soát, đánh giá các tiêu chí kết quả công tác kháng nghị trong lĩnh vực này theo Đề cương báo cáo, cụ thể:

1. Báo cáo về rà soát, đánh giá các tiêu chí kết quả công tác kháng nghị trong lĩnh vực Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động gửi về VKSND tối cao (Vụ 10) và đồng thời gửi file điện tử vào địa chỉ: vp\_v10@vks.gov.vn

2. Báo cáo về rà soát, đánh giá các tiêu chí kết quả công tác kháng nghị trong lĩnh vực Kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, gửi về VKSND tối cao (Vụ 9) và đồng thời gửi file điện tử vào địa chỉ: vp\_v9@vks.gov.vn

Báo cáo gửi về VKSND tối cao (Vụ 9, Vụ 10) trước ngày 30/9/2023. Vụ 9 tổng hợp theo lĩnh vực phụ trách gửi về Vụ 10 trước ngày 15/10/2023. Vụ 10 tổng hợp xây dựng báo cáo chung, hoàn thành trước ngày 30/10/2023. *Wol*

(Kèm theo công văn này là Đề cương báo cáo. Mọi chi tiết xin liên hệ đồng chí Trần Thị Luận – Trưởng phòng Vụ 10 VKSND tối cao; điện thoại 0912.316.077).

**Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
- Đ/c Viện trưởng VKSND tối cao (để b/c);
- Các đồng chí Phó Viện trưởng VKSND tối cao (để phối hợp chỉ đạo);
- Vụ 16 VKSND tối cao (để phối hợp),
- Văn phòng VKSND tối cao (P.TMTH);
- Lưu: VT, Vụ 10 *Wol*

*sb*



**Nguyễn Duy Giảng**



## ĐỀ CƯƠNG

**Báo cáo rà soát, đánh giá tiêu chí kết quả công tác kháng nghị trong lĩnh vực kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động theo QĐ số 139/QĐ-**

**VKSTC ngày 29/4/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao**

*(Ban hành kèm theo Công văn số 3681 /VKSTC-V10 ngày 08/ 9 /2023 của VKSND tối cao)*

**1. Tình hình kết quả thực hiện chỉ tiêu, mức chỉ tiêu trong công tác kháng nghị.** (Số liệu từ ngày 01/5/2020 đến 01/6/2023; đánh giá theo từng năm)

| STT | CHỈ TIÊU                        |   | MỨC CHỈ TIÊU | GHI CHÚ   |
|-----|---------------------------------|---|--------------|---|
| 01  | Số lượng kháng nghị             | - Số lượng kháng nghị phúc thẩm của VKS ngang cấp:<br>Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm của VKS đối với bản án, quyết định của Tòa án ngang cấp trên số bản án, quyết định sơ thẩm bị Tòa án cấp phúc thẩm sửa, hủy do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm, có trách nhiệm của VKS.  | ...%         | Yêu cầu tách riêng kết quả thực hiện mức chỉ tiêu của cấp huyện, cấp tỉnh |
|     |                                 | - Số lượng kháng nghị phúc thẩm của VKS cấp trên:<br>Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm của VKS cấp tỉnh đối với bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án cấp huyện trên tổng số các vụ án được Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo thủ tục phúc thẩm và đã tuyên sửa hoặc hủy do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm, có trách nhiệm của VKS     | ...%         |   |
|     |                                 | Tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm của VKSND cấp cao đối với bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án cấp tỉnh, Tòa án cấp huyện trên tổng số các vụ án được TAND cấp cao xét xử theo thủ tục phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm đã tuyên sửa hoặc hủy án do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của VKS. | ...%         | Yêu cầu tách riêng kháng nghị phúc thẩm; giám đốc thẩm, tái thẩm          |
| 02  | Chất lượng kháng nghị phúc thẩm | Kháng nghị phúc thẩm ngang cấp được VKS cấp phúc thẩm bảo vệ: Số vụ, việc VKS kháng nghị phúc thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án ngang cấp đã được VKS cấp phúc thẩm bảo vệ kháng nghị trên số vụ, việc VKS đã kháng nghị phúc thẩm ngang cấp   | ...%         |   |
|     |                                 | Tỷ lệ số vụ việc mà VKS bảo vệ kháng nghị phúc thẩm được Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị trên số vụ, việc VKS kháng nghị phúc thẩm Tòa án đã xét xử  | ...%         |   |





|    |   |  |      |  |
|----|---|--|------|--|
|    |   | Tỷ lệ số vụ việc mà VKS đã rút kháng nghị phúc thẩm (trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa) trên tổng số vụ việc VKS đã kháng nghị phúc thẩm   | ...% | <i>Yêu cầu tách riêng tỷ lệ rút kháng nghị trước khi mở phiên tòa; tỷ lệ rút kháng nghị tại phiên tòa.</i> |
| 03 | Chất lượng kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm | Tỷ lệ số vụ việc có kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm của VKS được Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị trên tổng số vụ việc VKS kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm và Tòa án đã xét xử | ...% |  |
|    |   | Tỷ lệ kháng nghị của VKS rút (trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa) trên tổng số kháng nghị của VKS   | ...% |  |

## 2. Nhận xét, đánh giá

### 2.1. Ưu điểm

### 2.2. Khó khăn, vướng mắc, bất cập

Đối với từng chỉ tiêu, mức chỉ tiêu cần nêu rõ: Những chỉ tiêu, mức chỉ tiêu không còn phù hợp với thực tiễn; gây khó khăn, vướng mắc cho hoạt động thực tiễn (chỉ rõ khó khăn, vướng mắc gì); chỉ tiêu, mức chỉ tiêu không cần thiết hoặc chỉ tiêu, mức chỉ tiêu còn thiếu, cần bổ sung; các bất cập khác mà đơn vị phát hiện được.

### 2.3. Nguyên nhân

#### 2.3.1. Nguyên nhân chủ quan

#### 2.3.2. Nguyên nhân khách quan

## 3. Đề xuất

3.1. Đề xuất những chỉ tiêu, mức chỉ tiêu về công tác kháng nghị trong Quyết định số 139 cần sửa đổi, bổ sung, loại bỏ (nêu cụ thể từng chỉ tiêu cần sửa đổi, bổ hoặc bổ sung)

#### 3.2. Đề xuất khác (nếu có)

**Lưu ý:** Yêu cầu báo cáo tách riêng theo từng lĩnh vực công tác, cụ thể:

- *Chỉ tiêu công tác trong lĩnh vực kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình*

- *Chỉ tiêu công tác trong lĩnh vực kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động.*

